

Ia Pa, ngày 12 tháng 8 năm 2024

Số: 32/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần Nông nghiệp A.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 561 T, phường C, thị xã A, tỉnh G.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Đình V, sinh năm 1990; chức vụ: Nhân viên (văn bản ủy quyền số: 10/2024/GUQ - AGRIS GIA LAI ngày 20/5/2024 của Công ty cổ phần Nông nghiệp A).

Địa chỉ: Tổ 5, phường S, thị xã A, tỉnh G.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Viết Ch, sinh năm: 1976 và bà Trần Thị Ng, sinh năm: 1984. Cùng địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Ia, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền phạt do vi phạm hợp đồng: Ông Nguyễn Viết Ch, bà Trần Thị Ng có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Nông nghiệp A số tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 39.952.000 đồng (ba mươi chín triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng).

2.2 Về phương án thanh toán tiền: Ông Nguyễn Việt Ch, bà Trần Thị Ng có nghĩa vụ thanh toán số tiền 39.952.000 đồng (ba mươi chín triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng) cho Công ty cổ phần Nông nghiệp A hạn chót là ngày 30/11/2024.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 1.997.600 đồng, hòa giải thành các đương sự chỉ phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm là 998.800 đồng (chín trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng).

- Ông Nguyễn Việt Ch, bà Trần Thị Ng tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 998.800 đồng (chín trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng).

- Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Nông nghiệp A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 7.241.300 đồng (bảy triệu hai trăm bốn mươi một nghìn ba trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003800 ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thắng